

## TUẦN 1

### Tiết 1 SINH HOẠT TUẦN 1

#### I/ Mục ti:

- ❖ Học sinh học tập 5 điều Bác Hồ dạy và nắm được các qui định về nề nếp trong năm học.
- ❖ Rèn các kĩ năng thực hiện các qui định trên.
- ❖ Giáo dục cho học sinh có ý thức tổ chức kỉ luật cao.

#### II/ Chuẩn bị:

- ❖ Nội dung 5 điều Bác Hồ dạy, các qui định về nề nếp.
- ❖ Một số bài hát múa để tập cho các em.

#### III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:

##### 1/ Ôn định lớp:

##### 2/ Giáo viên hướng dẫn học sinh sinh hoạt:

- ❖ Giáo viên đọc và giảng về 5 điều Bác Hồ dạy cho học sinh nghe.
  - Tập cho các em đọc thuộc từng câu (điều).
- ❖ Quy định về nề nếp lớp
  - Nhắc nhở học sinh ra vào lớp, đi học đúng giờ, học chuyên cần, nghỉ học phải xin phép, mặc đồng phục quần xanh, áo trắng, áo len xanh...
  - Cách xếp hàng ra vào lớp, khi tập thể dục và khi ra về.
  - Cách giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ vệ sinh trường lớp phải sạch sẽ.
  - Hướng dẫn cho các em cách chào hỏi lễ phép với người lớn, phải luôn thương yêu, giúp đỡ bạn bè, thật thà và trung thực.
- ❖ Cho học sinh sinh hoạt, vui chơi, hát múa.
  - Giáo viên tập cho học sinh 1 số bài hát như:
    - \* Chúng em là học sinh lớp 1.
    - \* Đưa tay ra nào.
    - Học sinh hát, múa cả lớp, cá nhân.
    - Chơi 1 số trò chơi.

##### 3/ Củng cố:

- ❖ Cho học sinh nhắc lại 5 điều Bác Hồ dạy, hát múa các bài hát vừa tập.

##### 4/ Dặn dò: Nhận xét, nhắc học sinh thực hiện tốt.

### Tiết 2 , 3

### ÔN ĐỊNH TỔ CHỨC

#### Mục tiêu:

\_Giúp học sinh nắm được nội qui , tên lớp , tổ ,ra vào lớp đúng giờ.

\_Học sinh thực hiện tốt công việc ở trường của mình.

\_Giáo dục học sinh :giữ gìn trường lớp ,tuân thủ theo nội qui chung.

**Chuẩn bị:**

\_GV: Danh sách lớp, dự kiến ban cán sự, chia tổ.

\_HS: Có mặt đúng giờ, đủ ĐDHT.

Các hoạt động dạy học:

	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1:	Giới thiệu nội qui Đọc, giảng nội qui. Lưu ý cách thực hiện sao cho tốt Nội qui nói những gì ? Phân công tổ chức	Nghe nội qui Nhắc lại
Hoạt động 2:	Chia tổ, phân chô ngồi Phân công lớp trưởng, lớp phó tổ trưởng ,tổ phó. Hướng dẫn các tổ xếp hàng ra vào lớp, ôn 5 điều Bác Hồ dạy, cách giơ tay , giơ bảng... Hướng dẫn HS học tập, vui chơi, vệ sinh....ở trường như thế nào.	Ôn định chô ngồi. Nhận nhiệm vụ. Thực hiện xếp hàng. Nghe hướng dẫn.
Tiết 3:	Ôn nội qui Hỏi một số nội qui. Nhận xét. Làm việc theo kí hiệu Qui định các kí hiệu:S,V, B, G,O ...	Nhắc lại nội qui.
Hoạt động 2:	Nhận xét. Trò chơi Hướng dẫn HS chơi trò chơi. “Làm theo hiệu lệnh”	Nhớ và thực hiện. Nghỉ 5 phút.
Hoạt động 3:	Theo dõi HS chơi. Nhận xét. Bao quát học sinh tiếp tục chơi trò chơi. Công bố các tổ chơi đúng. Thực hiện hàng ngày cho tốt.	Theo dõi. Thực hiện. Chơi trò chơi.
Dặn dò:		

## Tiết 4

### Đạo đức

#### EM LÀ HỌC SINH LỚP 1 (T1)

##### I/Mục tiêu:

- ❖ Học sinh biết được trẻ em có quyền có họ tên, có quyền được đi học. Vào lớp 1 em sẽ có thêm nhiều bạn mới, có thầy cô giáo mới, trường lớp mới, em sẽ học được thêm nhiều điều mới lạ.
- ❖ Học sinh có kỹ năng về giao tiếp như tự giới thiệu tên mình và tên của các bạn, tôn trọng sở thích riêng của bạn khác, người khác.
- ❖ Giáo dục học sinh có thái độ vui vẻ phấn khởi đi học, tự hào đã trở thành học sinh lớp 1. Biết yêu quý bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp.

##### II/ Chuẩn bị:

- ❖ Giáo viên : Sách BT đạo đức , tranh phóng lớn.
- ❖ Học sinh : Sách BT đạo đức.

##### III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:

	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1 :	Giới thiệu bài :Em là học sinh lớp Một. Quan sát tranh 1. Tranh vẽ gì? Giảng : Các bạn trong tranh cũng giống các em năm nay các bạn là học sinh lớp 1. Giáo viên ghi bảng: Em là học sinh lớp Một. Trò chơi vòng tròn giới thiệu tên (BT 1 ) Treo tranh 2 Các bạn đang làm gì ?  Cho hai em cùng bàn giới thiệu tên với nhau. Giáo viên quan sát các nhóm xem giới thiệu có đúng không ? Hướng dẫn học sinh thảo luận	Học sinh quan sát Các bạn đang đi học.  Nhắc đề bài.  Quan sát Chơi giới thiệu tên mình và tên các bạn. Giới thiệu về mình với các bạn.
Hoạt động 2 :		Thảo luận cả lớp. Mình biết tên bạn và các bạn biết tên của mình. Gọi một số em trả lời .

<p>*Trò chơi giữa tiết:</p> <p><b>Hoạt động 3 :</b></p>	<p>Trò chơi giúp em điều gì ? Em có thấy sung sướng và tự hào khi giới thiệu tên với các bạn và nghe các bạn giới thiệu tên mình không ? Có bạn nào trong lớp không có tên?</p> <p>Kết luận : Mỗi người đều có một cái tên.Trẻ em cũng có quyền có họ tên.</p> <p>Học sinh giới thiệu về sở thích của mình (BT2 )</p> <p>Treo tranh 3</p> <p>Các bạn trong tranh có những ý thích gì ? Giới thiệu với bạn về ý thích của em ? Những điều các bạn thích có hoàn toàn giống như em không ?</p> <p>Kết luận : Mỗi người đều có những điều mình thích và không thích.Những điều đó có thể giống hoặc khác nhau giữa người này và người khác. Chúng ta cần phải tôn trọng những sở thích riêng của người khác, bạn khác.</p> <p>( BT 3 )</p> <p>Giáo viên yêu cầu Em đã mong chờ, chuẩn bị cho ngày đầu tiên đi học như thế nào ? Bố mẹ và mọi người trong nhà đã quan tâm, chuẩn bị cho ngày đầu tiên đi học của em như thế nào ?</p>	<p>Không có Nhắc lại kết luận : cá nhân.</p> <p>Quan sát</p> <p>Đá bóng, thả diều, đọc sách , xem hoạt hính, vẽ tranh. Học sinh lần lượt nêu ra các ý thích của từng em trước lớp. Học sinh trả lời.</p> <p>Nhắc lại kết luận</p>
	<p>Hoạt động 4 :</p> <p><b>Củng cố –</b></p>	<p>HS kể về ngày đầu tiên đi học của mình. Học sinh nêu sự chuẩn bị của mình HS kể lại cho cả lớp nghe</p> <p>HS lần lượt đứng lên trả lời.</p> <p>Học giỏi chăm ngoan... Nhắc lại nội dung. Nêu nội dung các tranh.</p>

dặn dò	<p>sinh lớp 1 không ? Em có thích trường lớp mới của mình không ? Có nhiều bạn không ? Em sẽ làm gì để xứng đáng là học sinh lớp Một?</p> <p>Kết luận :Vào lớp 1, em sẽ có thêm nhiều bạn mới, thầy cô giáo mới, em sẽ học nhiều điều mới lạ, biết đọc, biết viết và biết làm toán nữa.</p> <p>Được đi học là niềm vui, là quyền lợi của trẻ em.</p> <p>Em rất vui và tự hào vì mình là học sinh lớp 1.</p> <p>Em và các bạn cố gắng học thật giỏi, thật ngoan</p> <p>Cho học sinh xem tranh ở SGK.</p> <p>Gọi HS nêu lại nội dung bài học phần kết luận.</p> <p>Học thuộc tên các bạn .tự hào mình là học sinh lớp Một.</p>	
--------	--	--

### Tiết 5: Toán

#### TIẾT HỌC ĐẦU TIÊN

I/Mục tiêu :

- ❖ HS nhận biết việc những việc thường phải làm trong các tiết học toán 1.
- ❖ Thực hiện được các kỹ năng sử dụng sách, sử dụng các đồ dùng trong tiết học.
- ❖ GDHS biết giữ gìn sách, đồ dùng học tập và có ý thức học tập tốt.

II/Chuẩn bị :

GV : Sách Toán 1.

- ❖ Bộ đồ dùng học toán 1.

III/ Hoạt động dạy và học :

Hoạt động 1 :	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	Hướng dẫn học sinh sử dụng sách toán 1 Yêu cầu học sinh mở bài học	Học sinh mở sách đến trang có “tiết học đầu tiên” Học sinh quan sát.

<p><b>Hoạt động 2 :</b></p> <p>Trò chơi giữa tiết :</p> <p><b>Hoạt động 3 :</b></p> <p><b>Hoạt động 4 :</b></p>	<p>đầu tiên Giáo viên giới thiệu ngắn gọn : Tên của bài học đặt ở đầu trang... Yêu cầu học sinh thực hành. Hướng dẫn học sinh cách giữ gìn sách. Hướng dẫn học sinh làm quen với 1 số hoạt động học tập toán ở lớp 1. Yêu cầu học sinh mở ra bài "Tiết học đầu tiên" Hướng dẫn học sinh quan sát. Lớp 1 thường có những hoạt động nào, bằng cách nào, sử dụng những dụng cụ học tập nào... trong các tiết học toán ? Giáo viên tổng kết lại: Tranh1giáo viên phải giới thiệu, giải thích... học cá nhân là quan trọng nhất, học sinh nên tự học, tự làm bài, tự kiểm tra kết quả theo hướng dẫn của giáo viên.</p> <p>Giới thiệu các yêu cầu cần đạt sau khi học toán. Học toán các em sẽ biết : Đếm các số từ 1 -&gt; 100, đọc các số, viết các số, so sánh giữa 2 số, làm tính, giải toán , biết đo độ dài ,biết xem lịch... Muốn học giỏi toán các em phải đi học đều, học thuộc bài, làm bài đầy đủ,chú ý nghe giảng... Giới thiệu bộ đồ dùng học toán 1. Yêu cầu học sinh lấy bộ đồ dùng.</p>	<p>Học sinh gấp sách, mở sách Học sinh quan sát,lắng nghe.  Học sinh mở sách , quan sát.  Học sinh phải dùng que tính để đếm,các hình bằng bìa, đo độ dài bằng thước, học số, học theo nhóm, cả lớp...  Học sinh lắng nghe giáo viên nói. Nhắc lại ý bên.</p> <p>Học sinh lấy bộ đồ dùng để lên bàn và mở ra. Học sinh lấy theo giáo viên và đọc tên Học sinh nhắc lại từng loại đồ dùng để làm gì, sử dụng khi giáo viên yêu cầu</p> <p>Học sinh nêu lại cách bảo quản giữ gìn bộ đồ dùng toán.</p>
---	--	--

	<p>Giáo viên lấy mẫu , gọi tên đồ dùng đó. Nói về công dụng của từng loại đồ dùng đó : que tính thường dùng khi học toán, các hình dùng để nhận biết hình,học làm tính...</p> <p>Hướng dẫn cách cất, đậy hộp, giữ gìn cẩn thận.</p> <p>-Gọi học sinh nêu 1 số đồ dùng học toán và nêu công dụng.</p> <p>Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ khi học toán.</p>	
--	---	--

## Tiết 1 CÁC NÉT CƠ BẢN

Học văn

Mục tiêu:

\_Giúp học sinh nhận biết và gọi tên đúng các nét cơ bản. Viết đúng, đẹp các nét cơ bản.

\_Kỹ năng viết, trình bày bài sạch , đẹp.

\_Yêu thích môn học, trau dồi chữ viết.

Chuẩn bị:

\_Giáo viên: Mẫu các nét

\_Học sinh: Đồ dùng học tập.

Hoạt động dạy và học

	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1:	<p>Giới thiệu 13 nét cơ bản</p> <p>Lần lượt cho học sinh quan sát 13 nét cơ bản.</p> <p>Yêu cầu học sinh đọc tên nét:</p> <p>Nét ngang:</p> <p>Nét số:</p> <p>Nét xiên trái:</p> <p>Nét xiên phải:</p> <p>Nét móc xuôi:</p> <p>Nét móc ngược;</p>	<p>Quan sát, gọi tên nét.</p> <p>Đọc tên các nét: cá nhân , nhóm.</p>

<p><b>Hoạt động 2:</b></p> <p>Nét móc hai đầu: Nét cong hở phải; Nét cong hở trái; Nét cong kín: Nét khuyết trên; Nét khuyết dưới: Nét thắt: Viết bảng con. Viết mẫu, HD cách viết,tư thế ngồi,... .... Giúp đỡ HS, sửa sai.</p> <p><b>Tiết 2</b></p> <p>Ôn các nét cơ bản Gọi HS đọc, viết các nét cơ bản. Nhận xét, sửa chữa. Viết vở Hướng dẫn cách viết, trình bày vở, tư thế ngồi...</p> <p><b>Hoạt động 2:</b></p> <p>Theo dõi , giúp đỡ HS. Chấm, nhận xét. Trò chơi. Thi viết tiếp sức các nét cơ bản đã học.</p> <p><b>Hoạt động 3:</b></p> <p>Công bố thắng cuộc. Nhận xét kết quả.</p>	<p>Quan sát.</p> <p>Viết bảng con. Đọc ,viết các nét cơ bản. Viết vở Theo dõi.</p> <p>viết</p> <p>Mỗi nhóm 5 học sinh.</p>
---	--

### Tiết 3: Thủ công GIỚI THIỆU MỘT SỐ GIẤY, BÌA VÀ DỤNG CỤ HỌC THỦ CÔNG.

I/ Mục tiêu :

- ❖ Học sinh biết một số loại giấy, bìa và dụng cụ học thủ công.
- ❖ Rèn cho học sinh một số kỹ năng sử dụng dụng cụ học tập : kéo, hồ, bút chì, thước...
- ❖ Giáo dục học sinh yêu thích môn học, có ý thức học tập tốt.

II/ Chuẩn bị :

- ❖ Giáo viên : Các loại giấy màu , bìa và dụng cụ kéo ,hồ, thước kẻ.

❖ Học sinh :Dụng cụ học tập : kéo, hồ, bút chì, thước...

### III/Hoạt động dạy và học :

	*Hoạt động của giáo viên	*Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1 :	Giới thiệu bài : giới thiệu một số loại giấy, bìa và dụng cụ học thủ công. Giới thiệu giấy, bìa. Cho học sinh xem, yêu cầu học sinh lấy ra. Giảng : giấy , bìa được làm từ bột của nhiều loại cây như tre, nứa, bồ đề... Hướng dẫn học sinh quan sát quyển vở: bìa dày đóng ở ngoài, giấy mềm mỏng ở bên trong. Giới thiệu giấy màu: Mặt trước tờ giấy là các màu xanh, đỏ, tím, vàng...mặt sau có kẻ ô. Giới thiệu dụng cụ học thủ công. Yêu cầu học sinh đọc tên các dụng cụ	Nhắc đề bài : cá nhân. Quan sát, lấy giấy, bìa để trước bàn nghe giáo viên giới thiệu.  Học sinh quan sát. Học sinh lấy giấy màu. Nhận xét. Học sinh lấy dụng cụ : kéo , thước... Thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán... Học sinh nêu lại công dụng của từng loại dụng cụ học tập.
Trò chơi giữa tiết :		Học sinh quan sát, thực hành.
Hoạt động 3:	Giảng : Thước để đo chiều dài,kẻ; Bút chì để kẻ đường thẳng; Kéo để cắt giấy, bìa, khi sử dụng cẩn thận tránh bị đứt tay;	
Hoạt động 4:	Hồ dán để dán sản phẩm vào vở.	
Củng cố – dặn dò	Hướng dẫn cách sử dụng Giáo viên làm mẫu Nhận xét tinh thần học tập của học sinh. Các tiết học thủ công cần chuẩn bị đầy đủ dụng cụ	

Tiết 4 : Toán

**NHIỀU HƠN – ÍT HƠN**

I/Mục tiêu :

- ❖ Học sinh biết so sánh số lượng của 2 nhóm đồ vật . Biết sử dụng các từ nhiều hơn ,ít hơn khi so sánh về số lượng.
- ❖ Học sinh có kỹ năng nhận biết về nhiều hơn , ít hơn khi so sánh.
- ❖ Giáo dục học sinh tính chính xác, ham học toán.

II/ Chuẩn bị :

- ❖ Giáo viên : tranh trong SGK và 1 số nhóm đồ vật cụ thể.
- ❖ Học sinh : Sách, bộ học toán.

III/ Hoạt động dạy và học :

	*Hoạt động của giáo viên	*Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1 :	Giới thiệu bài :Nhiều hơn- ít hơn. So sánh số lượng. Giáo viên lấy 5 cái cốc và nói :"Có 1 số cốc",Lấy 4 cái thìa và nói:"Có 1 số thìa" Yêu cầu học sinh lên đặt 1 thìa vào 1 cốc. Khi đặt 1 thìa vào 1 cốc em có nhận xét gì? Giảng: Ta nói “Số cốc nhiều hơn số thìa” Khi đặt vào mỗi cái cốc 1 cái thìa thì có còn thìa để đặt vào cốc còn lại không? Giảng: Ta nói “Số thìa ít hơn số cốc” Hướng dẫn học sinh nhắc lại.  Sử dụng bộ học toán. Yêu cầu học sinh lấy 3 hình vuông, 4 hình tròn. Cho học sinh ghép đôi mỗi hình vuông với 1 hình tròn và nhận xét. Vậy ta nói như thế nào?	Nhắc đề bài  Học sinh quan sát.  Học sinh lên làm, học sinh quan sát. Còn 1 cốc chưa có thìa. Học sinh nhắc lại “Số cốc nhiều hơn số thìa”. Không còn thìa để đặt vào cốc còn lại.  Một số học sinh nhắc lại “Số thìa ít hơn số cốc”. “Số cốc nhiều hơn số thìa, số thìa ít hơn số cốc”.  Học sinh tự lấy trong bộ học toán. 3 hình vuông để ở trên, 4 hình tròn để ở dưới. Học sinh ghép 1 hình vuông với 1 hình tròn. Nhận xét: Còn thừa 1 hình tròn. -Số hình vuông ít hơn số hình tròn. Số hình tròn nhiều hơn số hình
Trò chơi giữa tiết:		
Hoạt động 2:		
Hoạt động 3:	Lấy 4 hình tam giác và 2 hình	

<p><b>Hoạt động 4:</b> Củng cố – dặn dò</p>	<p>chữ nhật ghép 1 hình tam giác và 1 hình chữ nhật. Số hình tam giác như thế nào so với HCN? Số hình chữ nhật như thế nào so với hình tam giác ? Làm việc với sách giáo khoa. Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét từng hình vẽ trong bài học và cách so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng: Ta nối 1 ... chỉ với 1..., nhóm nào có đối tượng bị thừa nhóm đó có số lượng nhiều hơn, nhóm kia có số lượng ít hơn Yêu cầu học sinh nhận xét từng bức tranh trong sách.</p> <p>❖ Chơi trò chơi “Nhiều hơn, ít hơn” Gọi 1 nhóm 5 học sinh nam và 1 nhóm 4 học sinh nữ. Yêu cầu 1 học sinh nam đứng với 1 học sinh nữ. Sau đó học sinh tự nhận xét “Số bạn nam nhiều hơn số bạn nữ, số bạn nữ ít hơn số bạn nam”. ❖ Dặn học sinh về tập so sánh: Nhiều hơn, ít hơn.</p>	<p>vuông. Học sinh lấy 4 hình tam giác và 2 hình chữ nhật. Số hình tam giác nhiều hơn số hình chữ nhật, số hình chữ nhật ít hơn số hình tam giác.</p> <p>Học sinh quan sát và nhận xét: Số nút nhiều hơn số chai, số chai ít hơn số nút. Số thỏi nhiều hơn số cà rốt, số cà rốt ít hơn số thỏi. Số nồi ít hơn số nắp, số nắp nhiều hơn số nồi. Số nồi, đèn, ấm và bàn ủi ít hơn số ổ cắm điện, số ổ cắm điện nhiều hơn số đồ điện.</p>
---	---	--

Tiết 1:

Học văn

Tiết 3 :E

I/ Mục tiêu:

- ❖ Học sinh biết đọc, biết viết chữ e.
- ❖ Nhận ra âm e trong các tiếng, gọi tên hình minh họa: bé, me, ve, xe.
- ❖ Phát triển lời nói tự nhiên theo chủ đề: Trẻ em và loài vật đều có lớp học của mình.

II/ Chuẩn bị:

- ❖ Giáo viên: Sách, tranh minh họa về các từ: bé, me, ve, xe. Tranh phần luyện nói, bộ chữ cái.
- ❖ Học sinh: Sách, vở tập viết, bộ chữ, bảng con.

III/ Hoạt động dạy và học:

	*Hoạt động của giáo viên:	*Hoạt động của học sinh:
Hoạt động 1: Nghỉ giữa tiết: Hoạt động 2 :	Giới thiệu bài. Cho học sinh xem tranh. Tranh vẽ ai và vẽ gì? Muốn đọc, viết được các tiếng đó các em phải học các chữ cái và âm. Giáo viên giới thiệu chữ cái đầu tiên là chữ e. Dạy chữ ghi âm. Viết lên bảng chữ e. Chữ e giống hình gì? Dùng sợi dây thẳng vắt chéo để thành chữ e. Phát âm mẫu : e. Hướng dẫn học sinh gắn :e Hướng dẫn học sinh đọc :e	Học sinh quan sát. bé, me, ve, xe.  Học sinh đọc cả lớp: e. Học sinh quan sát. Hình sợi dây vắt chéo.  Học sinh theo dõi cách đọc âm e. Gắn bảng: e. Cá nhân, lớp.
Nghỉ chuyển tiết: Tiết 2: Hoạt động 1 :	Viết bảng con Giáo viên giới thiệu chữ e viết: viết chữ e vào khung ô li phóng to, vừa viết vừa hướng dẫn qui trình. Yêu cầu học sinh viết vào mặt bàn hoặc không trung và vào bảng con.	Học sinh viết lên không trung chữ e, viết vào bảng con.
Hoạt động 2: Nghỉ giữa tiết: Hoạt động 3:	Gọi học sinh đọc lại bài. Luyện đọc. Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc thuộc: e Luyện viết. Hướng dẫn học sinh viết chữ e vào vở. Chấm, nhận xét.  Luyện nghe, nói. Treo tranh (Từng tranh). Tranh 1 vẽ gì? Tranh 2 vẽ gì? Tranh 3 vẽ gì?	Học sinh đọc âm e: cá nhân, lớp. Cá nhân, nhóm, lớp.  Học sinh lấy vở viết từng dòng.  Học sinh quan sát từng tranh. Ve học đàm vi-ô-lông. Chim mẹ dạy con tập hót. Thầy giáo gấu dạy bài chữ e.

Hoạt động 4: <b>Củng cố – dặn dò</b>	<p>Tranh 4 vẽ gì?            Tranh 5 vẽ gì?            Các bức tranh này có gì giống nhau?            Các bức tranh này có gì khác nhau?</p> <p>Trong tranh, con vật nào học giống bài chúng ta hôm nay?            Yêu cầu tìm tiếng.            Chốt ý: Học là 1 công việc rất quan trọng, cần thiết nhưng rất vui. Ai cũng phải học chăm chỉ.            Vậy các em có thường xuyên đi học, có đi học chăm chỉ không?            -Chơi trò chơi tìm tiếng có âm e: mẹ, kẻ, sê, xe, té....            -Học thuộc bài.</p>	<p>Các bạn ếch đang học bài.            Các bạn đang học bài chữ e.            Đều nói về việc đi học, học tập.            Các việc học khác nhau: Chim học hót, ve học đàn... Con gấu.            Học sinh tìm tiếng mới có e: mẹ, lẻ, tre.              Học sinh trả lời.</p>
---	---	---

Tiết 3: Âm nhạc

### Tiết 1: Quê hương tươi đẹp

**Mục tiêu:**

- ❖ Học sinh hát đúng giai điệu, lời ca, biết xuất xứ của bài hát.
- ❖ Hát đều, rõ lời, đúng nhịp.
- ❖ Giáo dục học sinh cảm nhận vẻ đẹp của quê hương, đất nước.

**II/ Chuẩn bị :**

- ❖ Giáo viên : Tranh minh họa, hát chuẩn, bài hát.
- ❖ Học sinh : Sách ĐDHT.

**III/ Hoạt động dạy và học :**

	*Hoạt động của giáo viên	*Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1 ..	Giới thiệu bài : (Thông qua tranh vẽ) .Nêu tên bài hát. Dạy hát. Giới thiệu xuất xứ bài hát. Hát mẫu. Hướng dẫn học sinh đọc lời ca. Tập hát từng câu. Nhận xét, sửa chữa.	Nhắc đề bài  Nghe hát. Đọc lời ca. Hát theo mẫu.